

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 302/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị B, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn Đ, xã K, tỉnh B Ninh

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Đ, xã K, tỉnh B Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Thị B và anh Hoàng Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Giao con chung là Hoàng Anh M sinh ngày 22/11/2022 cho anh Hoàng Văn T nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, chị Chu Thị B có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở chị thực hiện quyền này. Việc thăm nom không được cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Chu Thị B chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002787 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh B Ninh. Hoàn trả chị Chu Thị B 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – B Ninh;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huân